

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2024

**TỔNG HỢP TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CÁC Ý KIẾN GÓP Ý VỀ DỰ
THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH VỀ PHÂN CẤP VÀ LẬP BÁO CÁO TÀI
NGUYÊN, TRỮ LƯỢNG DẦU KHÍ**

Bộ Công Thương đã có các Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 và số 2147/BCT-DKT ngày 02/4/2024 gửi các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, nhà thầu dầu khí để lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư quy định về phân cấp và lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí; đồng thời, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương toàn văn dự thảo Thông tư để lấy ý kiến rộng rãi các tổ chức, cá nhân.

Đến nay, Bộ Công Thương đã nhận được ý kiến góp ý của các cơ quan:

- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng công ty Thăm dò Khai thác dầu khí, Hội Dầu khí Việt Nam, Hội Địa chất Dầu khí Việt Nam, Viện Dầu khí Việt Nam và các nhà thầu dầu khí;
- Các ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân từ Cổng thông tin điện tử của Chính phủ (Văn bản số 414/TTĐT-DLĐT ngày 06/5/2024), Cổng Thông tin điện tử Bộ Công Thương.

Bộ Công Thương tổng hợp, giải trình và tiếp thu ý kiến đối với dự thảo Thông tư quy định về phân cấp và lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí như sau:

<p align="center">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>Căn cứ Luật Dầu khí ngày 14 tháng 11 năm 2022; Căn cứ Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí; Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương; Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Dầu khí và Than, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định về phân cấp và lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí.</p>	<p>1. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Văn bản số 8019/MTTW-BTT ngày 10/4/2024) Theo Điều 6 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có quyền và được tạo điều kiện góp ý kiến đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên đối với lĩnh vực trên không thuộc phạm vi chuyên sâu của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, do đó Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không có ý kiến tham gia.</p> <p>2. Bộ Tư pháp (Văn bản số 1572/BTP-PLQT ngày 29/3/2024) - Theo khoản 7 Điều 47 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí (Nghị định số 45/2023/NĐ-CP): “Bộ Công Thương quy định chi tiết về phân cấp và lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí”. Do đó việc Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định về phân cấp và lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí là có cơ sở pháp lý. - Về ngôn ngữ và kỹ thuật, trình tự soạn thảo văn bản: đề nghị rà soát dự thảo Thông tư để đảm bảo phù hợp với thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến Bộ Tư pháp, rà soát thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định.</p>

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p>hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 34/2016/NĐ-CP) và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).</p> <p>- Về trình tự, thủ tục ban hành Thông tư: đề nghị thực hiện theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2020) và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.</p> <p>3. Bộ Tài nguyên và Môi trường (Văn bản số 1242/BTNMT-ĐCVN ngày 29/3/2024)</p> <p>- Dự thảo Thông tư được xây dựng trên cơ sở Luật Dầu khí năm 2022 và Nghị định số 45/2023/NĐ-CP để thay thế Thông tư số 24/2020/TT-BCT ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Theo đó trong Điều 1 - Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, đã quy định lại đơn vị thực hiện lập báo cáo là "<i>Nhà thầu hoặc tổ chức, cá nhân</i>" thay cho "<i>Người điều hành hoặc tổ chức cá nhân</i>", đồng thời sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Điều 2 - Giải thích từ ngữ cho phù hợp. Tuy nhiên trong dự thảo Thông tư đề nghị rà soát, trích yếu chính xác Nghị định số 45/2023/NĐ-CP và Thông tư số 24/2020/TT-BCT ngày 18/9/2020.</p> <p>4. Bộ Công an (Văn bản số 1417/BCA-ANKT ngày 24/4/2024)</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường, chính xác hóa lại trích yếu trong dự thảo Thông tư.</p>

<p align="center">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p>Nội dung của Dự thảo Thông tư quy định về một số nội dung kỹ thuật trong hoạt động dầu khí và Dự thảo Thông tư quy định về phân cấp và lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí chủ yếu là các vấn đề về chuyên môn, kỹ thuật ngành dầu khí. Do đó, Bộ Công an đề nghị Bộ Công Thương tập hợp ý kiến các bộ, ngành, cơ quan liên quan hoàn thiện, ban hành các dự thảo Thông tư theo quy định</p>	
<p align="center">Chương I QUY ĐỊNH CHUNG</p>	<p align="center">Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG</p>	
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</p> <p>1. Thông tư này quy định việc phân cấp và lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí.</p> <p>2. Nhà thầu hoặc tổ chức, cá nhân (sau đây gọi chung là nhà thầu) thực hiện việc lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí khi tiến hành các hoạt động tìm kiếm thăm dò, phát triển mỏ và khai thác dầu khí trong phạm vi lãnh thổ đất liền, hải đảo và vùng biển của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p>3. Các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan về việc phân cấp và lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí trong các hoạt động dầu khí.</p>	<p>1. <i>Bộ Tư pháp (Văn bản số 1572/BTP-PLQT ngày 29/3/2024)</i></p> <p>Đề nghị quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng ở 2 Điều khoản khác nhau để đảm bảo nội dung được rõ ràng.</p> <p>2. <i>Liên doanh Việt - Nga Vietsovetpetro - VSP (Văn bản số 677/VSP-PL ngày 02/5/2024).</i></p> <p>- Với đối tượng áp dụng được nêu rõ trong khoản 2 Điều 1, đề nghị khoản 3, Điều 1, bổ sung thêm từ "trong nước" sau "hoạt động dầu khí" thành "hoạt động dầu khí trong nước."</p> <p>3. <i>Vụ Pháp chế (Văn bản số 766/PC-XDPL ngày 29/3/2024)</i></p> <p>- Đề nghị rà soát để đảm bảo nội dung các quy định tại dự thảo Thông tư phù hợp và tương ứng với quy định về phạm vi điều chỉnh tại Điều 1. Trường hợp dự thảo Thông tư chỉ quy định chi</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp chỉnh sửa lại Điều 1 thành 2 khoản.</p> <p>- Tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Thông tư đã quy định "<i>... trong phạm vi lãnh thổ đất liền, hải đảo và vùng biển của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</i>".</p> <p>- Tiếp thu ý kiến của Vụ Pháp chế, đã rà soát phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 dự thảo Thông tư và chỉnh sửa lại Điều 1 thành 2 khoản.</p>

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p>tiết khoản 7 Điều 47 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP, đề nghị nêu cụ thể tại phần căn cứ ban hành Thông tư theo quy định tại khoản 2 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP nêu trên. Trường hợp có quy định nội dung ngoài phạm vi được giao tại Nghị định, đề nghị có thuyết minh cụ thể tại Tờ trình về sự cần thiết và căn cứ pháp lý để ban hành quy định ngoài phạm vi được giao.</p> <p>- Bên cạnh đó, đề nghị bổ cục các quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng thành hai điều (Điều 1 và Điều 2) để đảm bảo tính rõ ràng, dễ hiểu của văn bản quy phạm pháp luật.</p>	
<p>Điều 2. Giải thích từ ngữ</p> <p>Trong Thông tư này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>1. <i>Dầu khí đã khai thác (sản lượng cộng dồn)</i> là tổng lượng dầu khí đã khai thác của vỉa chứa, mỏ dầu khí cập nhật đến thời điểm lập báo cáo tài nguyên, trừ lượng dầu khí, là một phần đã được thu hồi trong trừ lượng dầu khí.</p>		
<p>2. <i>Điều kiện kinh tế, kỹ thuật</i> là các chỉ tiêu về kinh tế, kỹ thuật được biện luận để áp dụng vào thời điểm lập báo cáo tài nguyên, trừ lượng dầu khí.</p>		
<p>3. <i>Nhóm chưa đủ điều kiện phát triển thương mại (sau đây gọi tắt là nhóm chưa phát triển)</i> là tài nguyên dầu khí đã phát hiện được đánh giá chưa đủ điều kiện kinh tế, kỹ thuật để phát triển, có thể bao gồm các mỏ dầu khí trong trạng thái dừng, giãn do các yếu tố kinh tế, kỹ thuật thay đổi.</p>	<p>1. <i>Tập đoàn Dầu khí Việt Nam - PVN (góp ý tại cuộc họp Tổ soạn thảo)</i></p> <p>- Đề nghị chỉnh sửa nội dung thành: “<i>Nhóm Tài nguyên chưa đủ điều kiện phát triển thương mại (sau đây gọi tắt là Tài nguyên chưa phát triển)</i> là tài nguyên dầu khí đã phát hiện được đánh giá</p>	<p>- Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến của PVN chỉnh sửa lại khoản 3 Điều 2 dự thảo Thông tư như đề xuất.</p>

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p>chưa đủ điều kiện kinh tế, kỹ thuật để phát triển, có thể bao gồm các đối tượng/thân chứa, các mỏ dầu khí trong trạng thái dừng, giãn do các yếu tố kinh tế, kỹ thuật thay đổi”.</p>	
<p>4. Nhóm đủ điều kiện phát triển thương mại (sau đây gọi tắt là nhóm phát triển) là tài nguyên dầu khí đã phát hiện được đánh giá đủ điều kiện kinh tế, kỹ thuật để phát triển, bao gồm: các mỏ dầu khí đã và đang được khai thác; các mỏ dầu khí đang được triển khai các hoạt động phát triển; các phát hiện dầu khí được biện luận đủ điều kiện về kinh tế, kỹ thuật để chuẩn bị phát triển mỏ dầu khí theo quan điểm của nhà thầu.</p>	<p>1. Hội Dầu khí Việt Nam (Văn bản số 214/HDKVN-TVPB, ngày 10/5/2024): Đây là văn bản quy phạm pháp luật, việc quy định “theo quan điểm của nhà thầu” có phù hợp không? nên chăng có một vài tiêu chí chuẩn nào đó.</p> <p>2. PVN (góp ý tại cuộc họp Tổ soạn thảo) - Đề nghị chỉnh sửa nội dung thành: “Nhóm Tài nguyên đủ điều kiện phát triển thương mại (sau đây gọi tắt là nhóm phát triển) là tài nguyên dầu khí đã phát hiện được đánh giá đủ điều kiện kinh tế, kỹ thuật để phát triển, bao gồm: các đối tượng/thân chứa, các mỏ dầu khí đã và đang được khai thác; đang được triển khai các hoạt động phát triển”.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của Hội Dầu khí Việt Nam và PVN chỉnh sửa lại khoản 4 Điều 2 dự thảo Thông tư.</p>
<p>5. Tài nguyên dầu khí (Petroleum Resources) là tổng lượng dầu khí tại chỗ ban đầu tồn tại trong các tích tụ tự nhiên.</p>	<p>1. Hội Dầu khí Việt Nam (Văn bản số 214/HDKVN-TVPB, ngày 10/5/2024): Thuật ngữ “Trữ lượng” là đối tượng chính của Thông tư này (đã có trong Thông tư số 24/2020/TT-BCT) nhưng không được đưa vào phần giải thích từ ngữ của dự thảo Thông tư.</p>	<p>- Khái niệm “Trữ lượng dầu khí” đã được định nghĩa tại Điều 3 Luật Dầu khí năm 2022.</p>
<p>6. Tài nguyên dầu khí chưa phát hiện (Undiscovered Petroleum Resources) là lượng dầu khí tại chỗ ban đầu</p>		

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>có thể tồn tại trong các tích tụ tự nhiên nhưng chưa được phát hiện bằng giếng khoan.</p>		
<p>7. Tài nguyên dầu khí đã phát hiện (<i>Discovered Petroleum Resources</i>) là lượng dầu khí tại chỗ ban đầu tồn tại trong các tích tụ tự nhiên đã được phát hiện bằng giếng khoan.</p>		
<p>8. Tầng sản phẩm là tập hợp các thân chứa, vỉa chứa sản phẩm trong một đơn vị địa tầng của cấu tạo địa chất.</p>		
<p>9. Tập hợp triển vọng (<i>Play</i>) là nhóm các đối tượng triển vọng dầu khí trong giới hạn nhất định về địa chất và địa lý, có cùng điều kiện và đặc tính sinh, chứa, chắn.</p>		
<p>10. Thân chứa, vỉa chứa dầu khí là một thể địa chất chứa dầu khí tự nhiên được đặc trưng bởi tính chất thấm chứa, loại chất lưu, áp suất vỉa và tách biệt với các thân chứa, vỉa sản phẩm khác bằng các yếu tố chắn.</p>	<p>4. VSP (Văn bản số 677/VSP-PL ngày 02/5/2024). "Cụm từ "Vỉa sản phẩm dầu khí" được thay thế bởi " Vỉa chứa dầu khí", như vậy trong giải thích từ ngữ "Thân chứa, vỉa chứa dầu khí" đề nghị hiệu chỉnh "Vỉa chứa sản phẩm khác" thành "Vỉa chứa dầu khí khác" để thống nhất với nhau.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của VSP, chỉnh sửa lại khoản 10 Điều 2 dự thảo Thông tư.</p>
<p>11. Thử dòng là quá trình khảo sát các giếng khoan thăm dò, thăm lượng và khai thác nhằm thu thập các thông số về đặc tính lưu thể vỉa, thông số lưu lượng dòng dầu, khí, nước, áp suất, nhiệt độ và các thông số thủy động lực cần thiết khác của thân chứa, vỉa chứa dầu khí.</p>	<p>1. Công ty Điều hành chung Thăng Long - TLJOC (Văn bản số TL/24-178 ngày 04/4/2024) Định nghĩa về “thử dòng” và “thử vỉa” khá trùng lặp, Thông tư cần nêu rõ hơn về phân biệt hai phương pháp để Nhà thầu hiểu rõ và áp dụng.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của TLJOC, Tổ soạn thảo đã phối hợp với PVN chỉnh sửa lại các định nghĩa về “thử vỉa” trong dự thảo Thông tư và bỏ định nghĩa “thử dòng” do không được sử dụng trong dự thảo Thông tư.</p>
<p>12. Thử vỉa là công tác nghiên cứu thủy động lực học được tiến hành nhằm xác định đầy đủ các thông số về đặc tính lưu thể vỉa, thông số thủy động lực học và đánh giá</p>	<p>1. TLJOC (Văn bản số TL/24-178 ngày 04/4/2024)</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của TLJOC và ý kiến của ông Lưu Ngọc Trí, Tổ soạn thảo đã phối hợp với PVN chỉnh sửa lại các định nghĩa về “thử vỉa” trong dự thảo Thông tư và bỏ định nghĩa “thử</p>

<p align="center">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>khả năng khai thác của một phần hoặc toàn bộ thân chứa, vỉa chứa dầu khí.</p>	<p>Định nghĩa về Thử dòng và Thử vỉa khá trùng lặp, Thông tư cần nêu rõ hơn về phân biệt hai phương pháp để Nhà thầu hiểu rõ và áp dụng. 2. Ý kiến của ông Lưu Ngọc Trí (Ban Khai thác dầu khí - KTDK, PVN): Với định nghĩa này thử dòng thực chất là thử vỉa.</p>	<p>dòng” do không được sử dụng trong dự thảo Thông tư.</p>
<p>13. Thu hồi tiềm năng (Potentially Recoverable) là lượng dầu khí dự kiến có thể thu hồi được từ dầu khí tại chỗ ban đầu của các phát hiện chưa phát triển hoặc chưa phát hiện.</p>		
	<p>1. Viện Dầu khí Việt Nam - VPI (Văn bản số 1636/VDKVN-KHCNĐT ngày 01/4/2024) - Một số từ ngữ chưa được giải thích, như: đối tượng triển vọng, trữ lượng, dầu khí tại chỗ. - Các khái niệm ODP, ODP điều chỉnh, EDP, EDP điều chỉnh, FDP, RAR, khoan đan dày, nâng cao hệ số thu hồi dầu... nên đưa vào mục giải thích từ ngữ, kèm viết tắt cho dễ theo dõi; - Định nghĩa về "thử dòng", "thử vỉa" nên gộp lại chung; - Chưa có định nghĩa về trữ lượng thu hồi hay tài nguyên thu hồi. 2. TLJOC (Văn bản số TL/24-178 ngày 04/4/2024) Bổ sung định nghĩa về trữ lượng dầu khí. 3. Công ty JVPC (Văn bản số BLG-24-L-001 ngày 29/3/2024)</p>	<p>- Các định nghĩa: trữ lượng dầu khí, dầu khí tại chỗ, ODP, EDP, FDP... đã được quy định trong Luật Dầu khí năm 2022. - Tiếp thu ý kiến của VPI, Tổ soạn thảo đã phối hợp với PVN chỉnh sửa lại các định nghĩa về “thử vỉa” trong dự thảo Thông tư và bỏ định nghĩa “thử dòng” do không được sử dụng trong dự thảo Thông tư.</p>

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p>Bổ sung định nghĩa về trữ lượng dầu khí.</p> <p>4. VSP (Văn bản số 677/VSP-PL ngày 02/5/2024)</p> <p>- Đề nghị bổ sung giải thích các từ ngữ: "Dầu khí tại chỗ ban đầu", "Trữ lượng dầu khí", "Hệ số thu hồi dầu dầu khí", "Thu hồi dự phòng" "Thu hồi tiềm năng", "Đo kiểm tra khai thác (PLT)", "Thử trên cáp".</p> <p>5. PVN (góp ý tại cuộc họp Tổ soạn thảo)</p> <p>Bổ sung thêm các định nghĩa:</p> <p>“14. Thu hồi kỹ thuật (TRR) là lượng có thể thu hồi ước tính còn lại về mặt kỹ thuật từ (các) tích tụ, được phát hiện hay chưa được phát hiện, và được tính toán dựa trên lượng dự kiến sẽ được thu hồi từ (các) dự án đang được triển khai hoặc lên kế hoạch. TRR không bị hạn chế bởi các điều kiện thương mại và không gồm lượng dầu khí đã khai thác trước đó (đây là ước tính trong tương lai về lượng có thể thu hồi còn lại về mặt kỹ thuật).</p> <p>15. Thu hồi cuối cùng ước tính (EUR) là lượng dầu khí ước tính có thể thu hồi được (bao gồm cả số lượng đã được khai thác) từ (các) tích tụ đã phát hiện hay chưa phát hiện dựa trên các điều kiện xác định về các điều kiện thương mại và kỹ thuật áp dụng”.</p>	<p>- Hầu hết các định nghĩa đã được quy định trong Luật Dầu khí năm 2022; một số khác không được sử dụng trong dự thảo Thông tư.</p> <p>- Việc bổ sung các định nghĩa này là không cần thiết do trong Thông tư không sử dụng các khái niệm này.</p>
<p style="text-align: center;">Chương II PHÂN CẤP TÀI NGUYÊN, TRỮ LƯỢNG DẦU KHÍ</p>		

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>Điều 3. Cơ sở phân cấp</p> <p>1. Phân cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí được thực hiện trên cơ sở kết hợp đánh giá mức độ tin cậy về các thông tin địa chất, địa vật lý, công nghệ mỏ; khả năng khai thác của mỏ dầu khí; tính khả thi về kỹ thuật công nghệ và mức độ hiệu quả về kinh tế của dự án tại thời điểm lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí.</p> <p>2. Phân cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí theo quy định tại Điều 4 và Phụ lục IA ban hành kèm theo Thông tư này.</p>	<p>1. PVN (góp ý tại cuộc họp Tổ soạn thảo) Thay cụm từ “<i>thực hiện</i>” bằng cụm từ “<i>xác định</i>”.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của PVN, chỉnh sửa dự thảo Thông tư theo góp ý.</p>
<p>Điều 4. Phân cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí</p> <p>Tài nguyên dầu khí được phân thành hai nhóm là tài nguyên dầu khí đã phát hiện (bằng giếng khoan) và tài nguyên dầu khí chưa phát hiện.</p> <p>1. Tài nguyên dầu khí đã phát hiện: Tùy thuộc vào tính khả thi về kỹ thuật, công nghệ và mức độ hiệu quả về kinh tế theo quan điểm đánh giá của nhà thầu tại thời điểm lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí, tài nguyên dầu khí đã phát hiện được phân chia thành nhóm phát triển và nhóm chưa phát triển.</p> <p>a) Nhóm phát triển: Tài nguyên, trữ lượng dầu khí của nhóm phát triển được phân thành cấp xác minh (P1), cấp có khả năng (P2), cấp có thể (P3).</p> <p>Cấp xác minh (P1): Cấp P1 ứng với mức độ tin cậy cao nhất trong phân cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí. Cấp P1 phải đảm bảo thỏa mãn các điều kiện sau: thân chứa, vỉa chứa dầu khí được xác định ranh giới với mức độ tin cậy cao theo tài liệu địa chất, địa vật lý, khoan, thử vỉa, khai thác; đặc tính thấm, chứa và độ bão hòa dầu khí của</p>	<p>1. Ý kiến của ông Lưu Ngọc Trí (Ban Khai thác dầu khí - KTDK, PVN): Đổi tên Điều này thành: Phân cấp tài nguyên và dầu khí tại chỗ ban đầu.</p>	<p>- Tiếp thu một phần ý kiến của ông Lưu Ngọc Trí, chỉnh sửa lại tên Điều 4 là Phân cấp tài nguyên dầu khí dự thảo Thông tư theo góp ý.</p>

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>thân chứa, vỉa chứa dầu khí được khẳng định bằng tài liệu địa vật lý giếng khoan và (hoặc) mẫu lõi; kết quả thử vỉa, mẫu chất lưu cho phép xác định khả năng cho dòng dầu, khí thương mại theo quan điểm của nhà thầu từ ít nhất một giếng khoan.</p> <p>Cấp có khả năng (P2): Cấp P2 ứng với mức độ tin cậy thấp hơn cấp P1 trong phân cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí. Cấp P2 được xác định có khả năng tồn tại trong các thể chứa trên cơ sở tài liệu địa chất, địa vật lý nhưng chưa được xác minh bằng kết quả thử vỉa, mẫu chất lưu.</p> <p>Cấp có thể (P3): Cấp P3 ứng với mức độ tin cậy thấp hơn cấp P2 trong phân cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí. Cấp P3 được xác định khi lượng dầu khí có thể tồn tại trong các thể chứa dựa trên cơ sở tài liệu địa chất, địa vật lý nhưng chưa đủ tin cậy để xếp vào cấp P2.</p> <p>b) Nhóm chưa phát triển: Tài nguyên dầu khí và thu hồi tiềm năng của nhóm chưa phát triển được phân thành cấp xác minh (C1), cấp có khả năng (C2), cấp có thể (C3). Các chỉ tiêu kỹ thuật để phân cấp C1, C2, C3 tương tự P1, P2, P3.</p> <p>2. Tài nguyên dầu khí chưa phát hiện bao gồm tài nguyên dầu khí chưa phát hiện dự tính (R1) và tài nguyên dầu khí chưa phát hiện lý thuyết (R2).</p> <p>a) Tài nguyên dầu khí chưa phát hiện dự tính (R1) là lượng dầu khí ước tính được ở thời điểm nhất định cho các đối tượng triển vọng đã được lập bản đồ nhưng chưa xác định được sự tồn tại của dầu khí bằng kết quả khoan hoặc các vỉa chứa thuộc các tầng sản phẩm của các mỏ</p>		

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>dầu khí đang khai thác với các điều kiện địa chất được coi là thuận lợi cho tích tụ dầu khí nhưng chưa khoan tới; b) Tài nguyên dầu khí chưa phát hiện lý thuyết (R2) là lượng dầu khí ước tính được ở thời điểm nhất định đối với các tích tụ dầu khí dự kiến có thể tồn tại theo lý thuyết trong một tập hợp triển vọng với điều kiện thuận lợi về quy luật địa chất cho dầu khí tích tụ nhưng chưa được lập bản đồ.</p>		
	<p>1. Ý kiến của ông Lưu Ngọc Trí (Ban KTDK - PVN): Đề nghị bổ sung 1 Điều, cụ thể: “Điều 5. Phân cấp Trữ lượng dầu khí và Thu hồi tiềm năng 5.1. Phân cấp trữ lượng dầu khí Trữ lượng dầu khí được phân thành ba (03) cấp: (i) Trữ lượng xác minh (P1), (ii) Trữ lượng có khả năng (P2), và (iii) Trữ lượng có thể (P3). 5.1.1. Trữ lượng xác minh (cấp P1): Trữ lượng cấp P1 là lượng dầu khí có thể thu hồi mang lại hiệu quả kinh tế, được tính toán ở thời điểm nhất định, dự kiến đưa vào khai thác trong các điều kiện kỹ thuật, công nghệ, kinh tế và đầu tư tại thời điểm tính, với độ tin cậy cao. Trữ lượng dầu khí cấp P1 cũng được gọi là Trữ lượng dầu khí mức 1P. Mức độ tin cậy cao được xác định bằng một trong hai phương pháp như sau: - Nếu sử dụng phương pháp xác định (deterministic), các dữ liệu về địa chất và công</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của ông Lưu Ngọc Trí và ý kiến của PVN, bổ sung Điều 5 - Phân cấp trữ lượng dầu khí và thu hồi tiềm năng với câu chữ được chỉnh sửa phù hợp theo tinh thần cuộc họp Tổ soạn thảo ngày 04/6/2024.</p>

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p><i>nghệ mở cho thấy minh chứng cụ thể về các ranh giới, tính chất lưu thể, đặc tính thấm, chứa của vỉa chứa dẫn tới có thể chứng minh một cách khoa học về khả năng thực tế sẽ khai thác được lượng dầu khí ít nhất bằng Trữ lượng dầu khí mức 1P đã tính toán.</i></p> <p><i>- Nếu sử dụng phương pháp xác suất, kết quả tính toán cho thấy xác suất không nhỏ hơn 85% khả năng thực tế sẽ khai thác được lượng dầu khí ít nhất bằng Trữ lượng dầu khí mức 1P đã tính toán.</i></p> <p><i>Dầu khí tại chỗ ban đầu cấp P1 là một cơ sở quan trọng để thực hiện phân cấp trữ lượng dầu khí cấp P1.</i></p> <p><i>5.1.2. Trữ lượng có khả năng (cấp P2): Trữ lượng dầu khí có khả năng P2 là lượng dầu khí có thể thu hồi mang lại hiệu quả kinh tế, được tính toán ở thời điểm nhất định, dự kiến đưa vào khai thác trong các điều kiện kỹ thuật, công nghệ, kinh tế và đầu tư tại thời điểm tính. Tổng trữ lượng các cấp P1+P2 gọi là Trữ lượng dầu khí mức 2P. Trữ lượng mức 2P được tính toán với mức độ tin cậy trung bình. Mức độ tin cậy trung bình là khi kết quả tính toán cho thấy xác suất không nhỏ hơn 50% khả năng thực tế sẽ khai thác được lượng dầu khí ít nhất bằng trữ lượng mức 2P đã tính toán. Dầu khí tại chỗ ban</i></p>	

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p><i>đầu cấp P2 là một cơ sở quan trọng để thực hiện phân cấp trữ lượng dầu khí cấp P2.</i></p> <p><i>5.1.3. Trữ lượng có thể (cấp P3): Trữ lượng dầu khí cấp có thể P3 là lượng dầu khí có thể thu hồi mang lại hiệu quả kinh tế, được tính toán ở thời điểm nhất định, dự kiến đưa vào thác trong các điều kiện kỹ thuật, công nghệ, kinh tế và đầu tư tại thời điểm tính. Tổng trữ lượng các cấp P1+P2+P3 gọi là Trữ lượng dầu khí mức 3P. Trữ lượng mức 3P được tính toán với mức độ tin cậy thấp. Mức độ tin cậy thấp là khi kết quả tính toán cho thấy xác suất không nhỏ hơn 15% khả năng trên thực tế khai thác được ít nhất bằng trữ lượng dầu khí mức 3P đã tính toán. Dầu khí tại chỗ ban đầu cấp P3 là một cơ sở quan trọng để thực hiện phân cấp trữ lượng dầu khí cấp P3.</i></p> <p>5.2. Phân cấp Thu hồi tiềm năng</p> <p><i>Lượng dầu khí thu hồi tiềm năng được phân thành các cấp C1, C2, C3. Về khả năng khai thác, các cấp thu hồi tiềm năng C1, C2, C3 được tính toán, đánh giá với các Mức độ tin cậy cao, trung bình, thấp tương tự như đối với các cấp Trữ lượng P1, P2, P3 nhưng chưa xác định được ít nhất một trong các yếu tố sau:</i></p> <p><i>- Chưa xác định được tính khả thi về hiệu quả kinh tế hoặc các tính toán cho thấy chưa đảm bảo hiệu quả kinh tế của dự án đối với Nhà thầu dầu khí trong điều kiện kỹ thuật, công nghệ, kinh tế, pháp lý và đầu tư ở thời điểm tính toán.</i></p>	

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p>- Chưa chắc chắn hoặc chưa có các văn bản cam kết về khả năng tiêu thụ đối với sản phẩm dầu khí có thể khai thác.</p> <p>- Chưa thể xác định được thời điểm phát triển mở trong khoảng thời gian 05 năm tính từ thời điểm tiến hành phân cấp trữ lượng dầu khí.</p> <p>Quá trình phân cấp Trữ lượng dầu khí P1, P2, P3 và phân cấp Thu hồi tiềm năng C1, C2, C3 phải bao gồm công tác tính toán hiệu quả kinh tế của hoạt động phát triển khai thác dầu khí với tiêu chí cụ thể về hiệu quả kinh tế. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam chịu trách nhiệm xây dựng, ban hành và hướng dẫn quy trình thực hiện việc phân cấp Trữ lượng dầu khí và Thu hồi tiềm năng phù hợp với quy định hiện hành”.</p> <p>2. PVN (Văn bản số 4289/DKVN-TKTD ngày 19/6/2024)</p> <p>Bổ sung, chỉnh sửa Điều 5 (Điều bổ sung) dự thảo Thông tư như sau:</p> <p>“Điều 5. Phân cấp trữ lượng dầu khí và thu hồi tiềm năng</p> <p>1. Phân cấp trữ lượng dầu khí</p> <p>Trữ lượng dầu khí được phân thành cấp xác minh (P1), cấp có khả năng (P2), cấp có thể (P3).</p> <p>a) Cấp P1 là lượng dầu khí có thể thu hồi mang lại hiệu quả kinh tế, được tính toán ở thời điểm nhất định theo khoản 1 Điều 8 Thông tư này với</p>	

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p><i>độ tin cậy cao và được dự kiến đưa vào khai thác với các điều kiện kinh tế, kỹ thuật tại thời điểm tính.</i></p> <p><i>b) Cấp P2 là lượng dầu khí có thể thu hồi mà mức trừ lượng 2P (P1+P2) mang lại hiệu quả kinh tế, được tính toán ở thời điểm nhất định theo khoản 1 Điều 8 Thông tư này với độ tin cậy trung bình, được dự kiến đưa vào khai thác trong các điều kiện kỹ thuật, kinh tế tại thời điểm tính.</i></p> <p><i>c) Cấp P3 là lượng dầu khí có thể thu hồi mà mức trừ lượng 3P (P1+P2+P3) mang lại hiệu quả kinh tế, được tính toán ở thời điểm nhất định theo khoản 1 Điều 8 Thông tư này với độ tin cậy thấp, dự kiến đưa vào khai thác trong các điều kiện kinh tế, kỹ thuật tại thời điểm tính.</i></p> <p>2. Phân cấp thu hồi tiềm năng</p> <p><i>Lượng dầu khí thu hồi tiềm năng được phân thành các cấp C1, C2, C3 đối với nhóm chưa phát triển và các cấp R1, R2 đối với nhóm chưa phát hiện. Các cấp thu hồi tiềm năng C1, C2, C3 được tính toán, đánh giá với các mức độ tin cậy cao, trung bình, thấp tương tự như đối với các cấp trữ lượng P1, P2, P3. Các cấp R1, R2 được tính toán, dự báo và đánh giá trên cơ sở các cấp tài nguyên dầu khí R1, R2 tương ứng, với hệ số thu hồi được lấy theo nguyên tắc tương tự trên</i></p>	

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p><i> cơ sở giá trị của các vỉa chứa, mỏ, khu vực, bể lân cận".</i></p> <p><i> 2. PVN (Văn bản số 4289/DKVN-TKTD ngày 19/6/2024)</i></p> <p>Đề xuất bổ sung điểm a khoản 1 Điều 4: Phân cấp tài nguyên dầu khí:</p> <p><i>"Cấp P1 là lượng dầu khí tính toán được ở thời điểm nhất định theo Điểm a khoản 1 Điều 8, ứng với mức độ tin cậy cao nhất trong phân cấp tài nguyên dầu khí. ...".</i></p> <p><i>" Cấp P2 là lượng dầu khí tính toán được ở thời điểm nhất định theo Điểm a khoản 1 Điều 8, ứng với mức độ tin cậy thấp hơn cấp P1 trong phân cấp tài nguyên dầu khí. ...".</i></p> <p><i>" Cấp P3 là lượng dầu khí tính toán được ở thời điểm nhất định theo Điểm a khoản 1 Điều 8, ứng với mức độ tin cậy thấp hơn cấp P2 trong phân cấp tài nguyên dầu khí. ...".</i></p>	<p>Nội dung tại Điều 8 đã quy định việc tính toán tài nguyên, trữ lượng dầu khí nên không cần thiết phải dẫn chiếu việc tính toán theo khoản 1 Điều 8 của Thông tư (nội dung toàn bộ Thông tư là thống nhất).</p>
<p>Điều 5. Ranh giới phân cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí</p> <p>1. Ranh giới phân cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí được xác định đối với từng thân chứa, vỉa chứa dầu khí theo nguyên tắc ngoại suy phù hợp với điều kiện địa chất cụ thể theo Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>2. Việc xác định ranh giới phân cấp và phân bố của các thân chứa, vỉa chứa dầu khí được xác định trên cơ sở các tài liệu và căn cứ cụ thể. Trường hợp áp dụng phương pháp tương tự, nhà thầu phải có các số liệu có nguồn gốc và lý giải khả năng sử dụng các số liệu đó cho mỏ hoặc</p>		

<p align="center">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>thân chứa, vỉa chứa dầu khí cần tính toán để khẳng định tính phù hợp của việc lựa chọn phương pháp và các thông số tính toán.</p>		
<p align="center">Chương III ĐÁNH GIÁ TÀI NGUYÊN, TRỮ LƯỢNG DẦU KHÍ</p>		
<p>Điều 6. Phương pháp đánh giá tài nguyên, trữ lượng dầu khí</p> <p>1. Đối tượng đánh giá tài nguyên, trữ lượng dầu khí là các thân chứa, vỉa chứa dầu khí.</p> <p>2. Tài nguyên, trữ lượng dầu khí được tính theo phương pháp thể tích (thông thường, theo mô hình mô phỏng địa chất 3D, mật độ tương tự, cân bằng vật chất), tổng hợp địa chất và động thái thủy động lực học mỏ (mô phỏng khai thác và phân tích động thái khai thác) và các phương pháp khác tùy thuộc mức độ tài liệu hiện có. Trong đó:</p> <p>a) Các phương pháp áp dụng gồm: Thể tích thông thường cho tất cả các trường hợp; Mô hình mô phỏng địa chất 3D cho các mỏ dầu khí đã và đang phát triển; cân bằng vật chất và phân tích động thái khai thác cho các mỏ dầu khí đang khai thác;</p> <p>b) Các phương pháp khác tùy thuộc vào điều kiện cụ thể nhưng khi áp dụng cần có lập luận.</p> <p>3. Kết quả tính theo các phương pháp phải được phân tích so sánh, đối chiếu.</p> <p>4. Đối với các trường hợp cập nhật tài nguyên, trữ lượng dầu khí, kết quả tính toán phải được so sánh với các kết quả trước đây và phân tích các nguyên nhân thay đổi.</p>	<p>1. VPI (Văn bản số 1636/VDKVN-KHCNĐT ngày 01/4/2024)</p> <p>- Khoản 3 Điều 6: cần nêu rõ so sánh, đối sánh với phương pháp nào, kết quả nào?</p> <p>2. Công ty Điều hành dầu khí Biển Đông – BDPOC (Văn bản số 265/BDPOC-TKTD-CNM ngày 30/3/2024)</p> <p>Cần có quy định, hay hướng dẫn cụ thể về lựa chọn kết quả đánh giá theo phương pháp nào được ưu tiên sử dụng làm cơ sở báo cáo trong các giai đoạn khác nhau của mỏ để đảm bảo tính nhất quán và tránh gây tranh cãi. Theo thông lệ hiện tại, phương pháp thể tích thông thường thường được xem là cơ sở để làm báo cáo trong tất cả mọi trường hợp. Theo đó, BDPOC đề xuất:</p> <p>Trong giai đoạn phát triển mỏ, khi số lượng tài liệu đầu vào đủ lớn và mô hình địa chất 3D đã đạt được độ tin cậy cao, việc sử dụng mô hình 3D để tính toán tài nguyên tại chỗ là cần thiết. Điều này là do mô hình 3D không chỉ tích hợp tài liệu từ giếng khoan mà còn kết hợp nhiều loại tài liệu đầu vào khác nhau như mô hình trầm tích, dữ liệu địa chấn, v.v., để mô phỏng phân bố và tính</p>	

<p align="center">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>5. Tài nguyên, trữ lượng dầu khí và các hợp phần của chúng phải được tính riêng cho từng loại sản phẩm đối với từng thân chứa, vỉa chứa, từng loại đá chứa và đánh giá khả năng để đưa các đối tượng đã được tính trữ lượng vào khai thác.</p> <p>6. Các thông số tính toán tài nguyên, trữ lượng dầu khí phải theo một hệ đơn vị thống nhất. Các con số tài nguyên, trữ lượng dầu khí phải được trình bày bằng Hệ đơn vị đo quốc tế theo quy định của Luật Đo lường và tham khảo thông lệ công nghiệp dầu khí quốc tế.</p>	<p>chất của vỉa chứa., Ngược lại, phương pháp đánh giá thể tích thông thường chỉ sử dụng phân bố tính chất từ giếng khoan, thường được khoan ở các vị trí tốt của vỉa, nên không phản ánh chính xác toàn bộ tính chất của vỉa.</p> <p>3. <i>Hội Dầu khí Việt Nam (Văn bản số 214/HDKVN-TVPB ngày 10/5/2024):</i> Phương pháp đánh giá tài nguyên, trữ lượng theo phân bố mật độ trữ lượng (Lô B) không được đề cập rõ. Có thể là một trong những khó khăn cho việc triển khai Lô B.</p>	<p>- Phương pháp phân bố mật độ trữ lượng đã được đề cập tại khoản 2 Điều 6 dự thảo Thông tư, tùy thuộc điều kiện cụ thể, khi áp dụng phải tuân thủ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo Thông tư.</p>
<p>Điều 7. Tính toán tài nguyên, trữ lượng dầu khí Trên cơ sở phân cấp được quy định tại Điều 5 Thông tư này, tài nguyên, trữ lượng dầu khí được tính toán như sau: 1. Tài nguyên dầu khí đã phát hiện a) Nhóm phát triển: Tài nguyên dầu khí và trữ lượng dầu khí được tính toán cho các mức 1P, 2P và 3P. Trữ lượng dầu khí được phân tích, đánh giá, tính toán trên cơ sở các cấp dầu khí tại chỗ ban đầu của mức tương ứng với hệ số thu hồi phù hợp của thân chứa, vỉa chứa, mỏ dầu khí đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, kinh tế của dự án tại thời điểm lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí. Phương pháp tính toán tài nguyên dầu khí, trữ lượng dầu khí được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này;</p>	<p>1. <i>Bộ Khoa học và Công nghệ (Văn bản số 1230/BKH-CN-CNN ngày 12/4/2024)</i> - Tại điểm a khoản 1 Điều 7 Nhóm phát triển: Tài nguyên dầu khí và trữ lượng dầu khí được tính toán cho các mức 1P, 2P và 3P trong dự thảo có ghi được tính toán cho các mức 1P, 2P, 3P nhưng chưa có phần mô tả định nghĩa của 1P, 2P và 3P. - Tại điểm b khoản 1 Điều 7 Nhóm chưa phát triển: Tài nguyên dầu khí và thu hồi tiềm năng được tính toán cho các mức 1C, 2C và 3C dự thảo hiện tại có ghi được tính toán cho các mức 1C, 2C và 3C nhưng chưa có phần mô tả định nghĩa của 1C, 2C và 3C.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ, đã bổ sung tại Điều 5 về phân cấp trữ lượng dầu khí và thu hồi tiềm năng.</p>

<p align="center">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>b) Nhóm chưa phát triển: Tài nguyên dầu khí và thu hồi tiềm năng được tính toán cho các mức 1C, 2C và 3C. Thu hồi tiềm năng được tính trên cơ sở tài nguyên dầu khí của mức tương ứng với hệ số thu hồi phù hợp, đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, kinh tế của dự án tại thời điểm lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí. Phương pháp tính toán tài nguyên dầu khí, thu hồi tiềm năng được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>c) Trữ lượng dầu khí của mỏ được cập nhật trong kế hoạch đại cương phát triển mỏ dầu khí (ODP) và ODP điều chỉnh; kế hoạch khai thác sớm mỏ dầu khí (EDP) và EDP điều chỉnh; kế hoạch phát triển mỏ dầu khí (FDP) và FDP điều chỉnh; báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí (RAR) điều chỉnh.</p> <p>d) Trữ lượng dầu khí của mỏ được cập nhật với các phương án khai thác thứ cấp và tam cấp như: khoan đản dày (Infill), tận khai thác các thân chứa, vỉa chứa dầu khí bổ sung và áp dụng các biện pháp gia tăng và nâng cao hệ số thu hồi dầu khí (EOR).</p> <p>2. Tài nguyên dầu khí chưa phát hiện được tính toán hoặc dự báo cho dầu khí tại chỗ ban đầu và thu hồi tiềm năng tương ứng (R1, R2) với các mức thấp, trung bình và cao tương ứng với xác suất thống kê 90%, 50% và 10%, trong đó hệ số thu hồi được lấy theo nguyên tắc tương tự trên cơ sở giá trị của các thân chứa, vỉa chứa, mỏ dầu khí, khu vực, bề lân cận.</p>	<p>2. Tổng công ty Thăm dò Khí thác dầu khí – PVEP (Văn bản số 694/TDKT-TD ngày 26/3/2024) - Bổ sung điểm a khoản 1 Điều 7 dự thảo Thông tư cụm từ "tương ứng". - Bổ sung điểm c khoản 1 Điều 7 dự thảo Thông tư cụm từ "hoặc trong báo cáo tài nguyên, trữ lượng (RAR) điều chỉnh".</p> <p>3. PVN (Văn bản số 4289/DKVN-TKTD ngày 19/6/2024) Chỉnh sửa điểm a khoản 1 Điều 7 (nay là Điều 8) dự thảo Thông tư như sau: "Trên cơ sở phân cấp được quy định tại Điều 4 và Điều 5 Thông tư này, tài nguyên, trữ lượng dầu khí được tính toán như sau: 1. Đối với tài nguyên dầu khí đã phát hiện a) Nhóm phát triển: Tài nguyên dầu khí và trữ lượng dầu khí được tính toán cho các mức 1P, 2P và 3P; tài nguyên dầu khí mức 1P, 2P và 3P là cơ sở để tính toán trữ lượng dầu khí mức 1P, 2P và 3P và được tính toán như sau: Trữ lượng dầu khí mức 1P có độ tin cậy cao, được đánh giá bằng phương pháp xác định (Deterministic) hoặc phương pháp xác suất (Probabilistic) theo các tiêu chí tương ứng như sau:</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của PVEP bổ sung cụm từ "tương ứng" và cụm từ "hoặc trong báo cáo tài nguyên, trữ lượng điều chỉnh".</p> <p>- Tiếp thu ý kiến của PVN, tuy nhiên có chỉnh sửa một số câu chữ cho phù hợp và bổ sung phương pháp xác định theo tinh thần cuộc họp Tổ soạn thảo ngày 04/6/2024 (việc bổ sung phương pháp xác định sẽ bảo đảm tính linh hoạt, theo đó nhà thầu có thể tính toán theo phương pháp xác định hoặc phương pháp xác suất).</p>

<p align="center">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p>Tài nguyên dầu khí mức 1P là tổng lượng dầu khí tại chỗ ban đầu cấp P1 có độ tin cậy cao, với xác không thấp hơn 90%.</p> <p>Tài nguyên dầu khí mức 2P là tổng lượng dầu khí tại chỗ ban đầu các cấp P1+P2, độ tin cậy trung bình, với xác không thấp hơn 50%.</p> <p>Tài nguyên dầu khí mức 3P là tổng lượng dầu khí tại chỗ ban đầu các cấp P1+P2+P3, độ tin cậy thấp, với xác không thấp hơn 10%.</p> <p>Trữ lượng dầu khí mức 1P là tổng trữ lượng cấp P1 có độ tin cậy cao, với xác không thấp hơn 90% về khả năng lượng dầu khí khai thác được trong thực tế lớn hơn hoặc bằng giá trị P1 tính được.</p> <p>Trữ lượng dầu khí mức 2P là tổng trữ lượng các cấp P1+P2, độ tin cậy trung bình, theo phương pháp xác suất không thấp hơn 50% về khả năng lượng dầu khí khai thác được trong thực tế lớn hơn hoặc bằng giá trị 2P tính được.</p> <p>Trữ lượng dầu khí mức 3P là tổng trữ lượng các cấp P1+P2+P3, độ tin cậy thấp, theo phương pháp xác suất không thấp hơn 10% về khả năng lượng dầu khí khai thác được trong thực tế lớn hơn hoặc bằng giá trị 2P tính được”.</p> <p>4. Hội Dầu khí Việt Nam (Văn bản số 214/HDKVN-TVPB ngày 10/5/2024):</p> <p>- Đoạn mở đầu Điều 7 dự thảo Thông tư: đề nghị sửa thành “Trên cơ sở phân cấp được quy định tại Điều 4.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của Hội Dầu khí Việt Nam và chỉnh sửa theo góp ý.</p> <p>- Việc cập nhật trữ lượng đối với các phương án thứ cấp, tam cấp, EOR là công việc cần thiết, thường xuyên của Người điều hành, các thủ tục trình cấp có thẩm quyền phê duyệt/ghi nhận</p>

<p align="center">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p>- ĐIỂM d khoản 1 Điều 7 dự thảo Thông tư: đối với trường hợp khoan các giếng infill mà phải cập nhật trữ lượng sẽ gây thủ tục phức tạp, nên quy định biến động trữ lượng đến bao nhiêu % thì mới phải cập nhật.</p> <p>- Cụm từ “hệ số thu hồi phù hợp” khi nói về trữ lượng và tiềm năng thu hồi, nên dùng từ để phản ánh/thể hiện được bản chất con số này là dự báo.</p>	<p>tuân theo quy định của Luật Dầu khí năm 2022 và Nghị định số 45/2023/NĐ-CP.</p> <p>- Tiếp thu ý kiến của Hội Dầu khí Việt Nam và chỉnh sửa theo góp ý.</p>
<p align="center">Chương IV LẬP, PHÊ DUYỆT, ĐĂNG KÝ VÀ CẬP NHẬT BÁO CÁO TÀI NGUYÊN, TRỮ LƯỢNG DẦU KHÍ</p>		
<p>Điều 8. Yêu cầu của việc lập, cập nhật báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí</p> <p>1. Đối với nhóm phát triển, nhà thầu lập, cập nhật báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí để Tập đoàn Dầu khí Việt Nam thông qua, trình Bộ Công Thương thẩm định và phê duyệt hoặc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phê duyệt theo phân cấp.</p> <p>Nội dung phê duyệt gồm: phê duyệt dầu khí tại chỗ ban đầu mức 2P (gồm P1 và P2) xác suất 50% và ghi nhận trữ lượng dầu khí làm cơ sở cho việc xây dựng, cập nhật phương án phát triển khai thác mỏ dầu khí bao gồm cả các giải pháp cải thiện và nâng cáo hệ số thu hồi.</p> <p>2. Đối với nhóm chưa phát triển và tài nguyên dầu khí chưa phát hiện, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam xem xét, ghi nhận, đánh giá và định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Công Thương để phục vụ cho công tác quản lý tài nguyên và</p>	<p>1. <i>VSP (Văn bản số 677/VSP-PL ngày 02/5/2024)</i> Khoản 1 quy định "Đối với nhóm phát triển, nhà thầu lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí để PVN thông qua, trình Bộ Công Thương thẩm định và phê duyệt hoặc PVN phê duyệt theo phân cấp". Tuy nhiên, tại Phụ lục I.B, quy định chi tiết việc phê duyệt, ghi nhận tài nguyên, trữ lượng dầu khí thì Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) chưa được phân cấp phê duyệt mà chỉ ở mức độ ghi nhận. Đề nghị cần làm rõ "Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phê duyệt theo phân cấp" trong trường hợp nào và như thế nào?</p> <p>2. <i>Vụ Pháp chế (Văn bản số 766/PC-XDPL ngày 29/3/2024)</i> - Theo Luật Tổ chức Chính phủ và Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ quy</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của VSP để chỉnh sửa lại dự thảo Thông tư (nội dung phân cấp cho PVN đã được quy định tại Luật Dầu khí năm 2022).</p> <p>- Nội dung phân cấp cho PVN đã được quy định tại Luật Dầu khí năm 2022, dự thảo Thông tư chỉ</p>

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>xây dựng chiến lược, kế hoạch tìm kiếm thăm dò, thăm lượng trong tương lai.</p> <p>3. Chi tiết của việc phê duyệt, ghi nhận tài nguyên, trữ lượng dầu khí được quy định tại Phụ lục IB ban hành kèm theo Thông tư này.</p>	<p>định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, trong đó có quy định Bộ trưởng quyết định phân cấp cho Chính quyền địa phương thực hiện một số nhiệm vụ (khoản 6 Điều 34 Luật Tổ chức Chính phủ, khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 26 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP); phân cấp, ủy quyền cho các tổ chức, đơn vị trực thuộc (khoản 3 Điều 9 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP). Tuy nhiên, không có quy định về việc Bộ trưởng phân cấp cho doanh nghiệp. Do đó, việc đề xuất phân cấp cho PVN phê duyệt báo cáo trữ lượng như khoản 1 Điều 8 dự thảo Thông tư là không phù hợp.</p> <p>- Đề nghị rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Thông tư (Điều 8, Điều 10, Điều 11,...) và tham khảo ý kiến Văn phòng Bộ, đảm bảo tuân thủ quy định về việc không quy định thủ tục hành chính trong Thông tư của Bộ trưởng khi không được Luật, Nghị quyết của Quốc hội giao.</p>	<p>nêu lại chứ không quy định bổ sung việc phân cấp.</p>
<p>Điều 9. Nội dung Báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí</p> <p>1. Báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí bao gồm báo cáo đầy đủ và báo cáo tóm tắt.</p> <p>2. Nội dung chính của báo cáo đầy đủ tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Dầu khí.</p> <p>3. Nội dung chi tiết của báo cáo đầy đủ được lập theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này. Nội dung báo cáo đầy đủ gồm hai phần:</p> <p>a) Phần thuyết minh;</p>	<p>1. TLJOC (Văn bản số TL/24-178 ngày 04/4/2024)</p> <p>Cần có hướng dẫn rõ hơn về nội dung báo cáo hoặc mẫu báo cáo để Nhà thầu áp dụng.</p> <p>2. Vụ Pháp chế (Văn bản số 766/PC-XDPL ngày 29/3/2024)</p> <p>Đề nghị rà soát, chỉnh sửa tên Chương IV tương ứng với nội dung các quy định của Chương. Đồng thời, rà soát, lược bỏ những nội dung đã được quy định tại Luật Dầu khí và Nghị định số 45/2023/NĐ-CP như khoản 1, 2 Điều 9, khoản</p>	<p>- Phụ lục III dự thảo Thông tư đã quy định nội dung chi tiết của báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí.</p> <p>- Tiếp thu ý kiến của Vụ Pháp chế, bỏ khoản 1 và khoản 2 Điều 9 dự thảo Thông tư và chỉnh sửa tên điều.</p>

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>b) Phân phụ lục bao gồm các bảng biểu, bản vẽ và các văn bản cần thiết kèm theo.</p>	<p>1, 2, 3 Điều 10,... để đảm bảo nguyên tắc không quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết theo khoản 1 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	
<p>Điều 10. Cập nhật tài nguyên, trữ lượng dầu khí</p> <p>1. Đối với báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí của các mỏ dầu khí đã được phê duyệt, tuân thủ quy định tại khoản 4 Điều 45 Luật Dầu khí, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tài nguyên, trữ lượng dầu khí và cập nhật đăng ký hàng năm.</p> <p>2. Nhà thầu có trách nhiệm cập nhật tài nguyên, trữ lượng dầu khí theo quy định tại khoản 5 Điều 45 Luật Dầu khí.</p> <p>3. Nhà thầu cập nhật và trình phê duyệt báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí theo quy định tại Điều 45 Luật Dầu khí và Điều 47 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí.</p> <p>4. Trong báo cáo cập nhật, nếu tổng lượng dầu khí tại chỗ ban đầu mức 2P thay đổi nhỏ hơn 15% so với phê duyệt gần nhất, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam ghi nhận, báo cáo Bộ Công Thương.</p>	<p>1. PVEP (Văn bản số 694/TDKT-TD ngày 26/3/2024) - Bổ sung khoản 4 Điều 10 cụm từ "<i>phê duyệt</i>".</p> <p>2. VSP (Văn bản số 677/VSP-PL ngày 02/5/2024) - Khoản 4, đề nghị xem xét và cần ghi rõ, cụ thể hơn đối với cụm từ "<i>phê duyệt gần nhất</i>" về thời gian, cấp phê duyệt? cập nhật tài nguyên trữ lượng cho toàn mỏ hay cập nhật khu vực? Trên cơ sở làm rõ thông tin trên để nhà thầu thuận lợi trong việc so sánh với các phê duyệt trước đây.</p> <p>3. Vụ Pháp chế (Văn bản số 766/PC-XDPL ngày 29/3/2024) Đề nghị rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Thông tư (Điều 8, Điều 10, Điều 11,...) và tham khảo ý kiến Văn phòng Bộ, đảm bảo tuân thủ quy định về việc không quy định thủ tục hành chính trong Thông tư của Bộ trưởng khi không được Luật, Nghị quyết của Quốc hội giao.</p> <p>4. PVN (góp ý tại cuộc họp Tổ soạn thảo) Đề nghị bổ sung khoản 4: xem xét phê duyệt "4. Trong báo cáo cập nhật, nếu tổng lượng dầu khí tại chỗ ban đầu mức 2P thay đổi nhỏ hơn 15% so với phê duyệt gần nhất, Tập đoàn Dầu</p>	<p>- Bộ Công Thương không phê duyệt báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí cập nhật nếu tổng lượng dầu khí tại chỗ ban đầu mức 2P thay đổi nhỏ hơn 15%.</p> <p>- Tiếp thu ý kiến của VSP, PVN và Vụ Pháp chế, chỉnh sửa lại Điều này như sau: "<i>Trong báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí cập nhật, nếu tổng lượng dầu khí tại chỗ ban đầu mức 2P thay đổi nhỏ hơn 15% so với phê duyệt gần nhất, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam ghi nhận, báo cáo Bộ Công Thương</i>".</p>

<p align="center">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p><i>khí Việt Nam xem xét phê duyệt và báo cáo Bộ Công Thương”</i></p>	
<p align="center">Chương XI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</p>		
<p>Điều 11. Trường hợp đặc biệt Trong quá trình thực hiện các hoạt động dầu khí nếu bắt buộc phải áp dụng việc phân cấp và lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí có sự khác biệt so với quy định tại Thông tư này thì nhà thầu có trách nhiệm cung cấp các căn cứ, hồ sơ tài liệu để Tập đoàn Dầu khí Việt Nam xem xét, thông qua và báo cáo Bộ Công Thương xem xét, quyết định.</p>	<p><i>1. Bộ Tư pháp (Văn bản số 1572/BTP-PLQT ngày 29/3/2024)</i> - Khoản 1 Điều 11 dự thảo Thông tư, đề nghị quy định rõ tiêu chí xác định việc áp dụng việc phân cấp và lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí có sự khác biệt so với quy định của Thông tư. Đồng thời quy định rõ về trình tự, thủ tục, hồ sơ khi nhà thầu cung cấp các căn cứ, hồ sơ, tài liệu để Bộ công Thương xem xét quyết định. - Các quy định tại Điều 11 dự thảo Thông tư không phải là quy định liên quan đến Điều khoản thi hành, do đó đề nghị chuyển Điều này lên các Chương có nội dung tương ứng.</p> <p><i>2. VSP (Văn bản số 677/VSP-PL ngày 02/5/2024)</i> - Đề nghị bổ sung thêm cụm từ "Phê duyệt" sau " Xem xét" để nhà thầu có đầy đủ cơ sở để thực hiện các công việc tiếp theo trong giai đoạn phát triển mỏ.</p> <p><i>3. Vụ Pháp chế (Văn bản số 766/PC-XDPL ngày 29/3/2024)</i> Quy định về trường hợp đặc biệt tại Điều 11 Dự thảo Thông tư chưa đảm bảo tính rõ ràng, cụ thể:</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, bỏ Điều này.</p> <p>- Tiếp thu ý kiến của Vụ Pháp chế, bỏ Điều 11 dự thảo Thông tư.</p>

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p>- Chưa có quy định trường hợp nào là trường hợp đặc biệt hay quy định về cách thức xác định cũng như tiêu chí để xác định trường hợp nào được coi là trường hợp đặc biệt, bắt buộc phải áp dụng việc phân cấp và lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí có sự khác biệt so với quy định tại Thông tư này;</p> <p>- Chưa có quy định cụ thể về các hồ sơ, tài liệu mà Nhà thầu phải cung cấp;</p> <p>- Chưa có quy định cụ thể về căn cứ, trình tự, thủ tục để Bộ Công Thương xem xét, quyết định.</p> <p>Do đó, đề nghị Quý Vụ đánh giá việc thực hiện quy định tương tự tại Điều 13 Thông tư số 24/2020/TT-BCT, đồng thời, có thuyết minh cụ thể tại Tờ trình và xây dựng quy định đảm bảo tính rõ ràng, khả thi.</p> <p>Đề nghị rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Thông tư (Điều 8, Điều 10, Điều 11,...) và tham khảo ý kiến Văn phòng Bộ, đảm bảo tuân thủ quy định về việc không quy định thủ tục hành chính trong Thông tư của Bộ trường khi không được Luật, Nghị quyết của Quốc hội giao.</p>	
<p>Điều 12. Quy định chuyển tiếp</p> <p>1. Đối với báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí đã được phê duyệt trước ngày 01 tháng 7 năm 2023, nhà thầu và cơ quan quản lý nhà nước tiếp tục thực hiện theo báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí đã được phê duyệt.</p> <p>2. Báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí đã trình cơ quan có thẩm quyền trước ngày Thông tư này có hiệu lực và</p>	<p><i>1. Bộ Tư pháp (Văn bản số 1572/BTP-PLQT ngày 29/3/2024)</i></p> <p>- Khoản 1 Điều 12 dự thảo Thông tư: đề nghị làm rõ quy định áp dụng đối với báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí đã được phê duyệt trong khoảng thời gian từ ngày 01/7/2023 đến thời điểm Thông tư này có hiệu lực.</p>	<p>- Từ ngày 01/7/2023 đến ngày Thông tư này có hiệu lực, không có báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí nào được phê duyệt.</p>

<p align="center">Dự thảo Thông tư <i>(Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</i></p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>tuân thủ các quy định của Luật Dầu khí và Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí thì không phải trình lại.</p>	<p>- Khoản 2 Điều 12 dự thảo Thông tư: đề nghị làm rõ đến khi Thông tư có hiệu lực thì việc trình và phê duyệt các báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí thuộc trường hợp trên có cần đảm bảo quy định tại Thông tư này không.</p>	
<p>Điều 13. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện</p> <p>1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng ... năm 2024 và thay thế Thông tư số 24/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành quy định về phân cấp và lập báo cáo tài nguyên, trữ lượng dầu khí.</p> <p>2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới.</p> <p>3. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có khó khăn, vướng mắc nhà thầu và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam báo cáo Bộ Công Thương xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.</p>		
<p align="center">PHỤ LỤC I</p> <p align="center">Sơ đồ phân cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí <i>(Ban hành kèm theo Thông tư số xx/2024/TT-BCT ngày xx tháng xx năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)</i></p>		
<p>A. SƠ ĐỒ PHÂN CẤP TÀI NGUYÊN, TRỮ LƯỢNG DẦU KHÍ</p>	<p>1. VSP (Văn bản số 677/VSP-PL ngày 02/5/2024)</p> <p>Trong sơ đồ phân cấp này chỉ thấy đề cập đến "tài nguyên dầu khí", như vậy đề nghị xem xét, hiệu chỉnh câu "Sơ đồ phân cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí" thành "Sơ đồ phân cấp tài nguyên dầu khí" để phù hợp với nội dung.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của VSP chỉnh sửa lại tên sơ đồ này.</p>

<p align="center">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>B. PHÊ DUYỆT, GHI NHẬN BÁO CÁO TÀI NGUYÊN, TRỮ LƯỢNG DẦU KHÍ</p>	<p>1. PVN (Văn bản số 4289/DKVN-TKTD ngày 19/6/2024) Đề nghị bỏ dòng liên quan đến ODP/EDP/FDP.</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên dòng ODP/EDP/FDP do thực tế có phê duyệt trữ lượng dầu khí trong bước EDP/FDP.</p>
<p>C. SƠ ĐỒ MỨC ĐỘ DỰ ÁN THEO TÀI NGUYÊN, TRỮ LƯỢNG DẦU KHÍ</p>	<p>1. VPI (Văn bản số 1636/VDKVN-KHCNDT ngày 01/4/2024) - Nên đặt tên là Bảng phân cấp tài nguyên dầu khí, đặt trữ lượng phát triển trong bảng này là chưa hợp lý, chính xác phải là tài nguyên phát triển; - Nên chỉ rõ hướng từ trái qua phải là tăng độ rủi ro từ Thấp > Cao; Từ dưới lên trên là tăng Tính thương mại từ Thấp > Cao;</p> <p>2. VSP (Văn bản số 677/VSP-PL ngày 02/5/2024) - Đề nghị xem xét, thay thế cụm từ "dầu khí tại chỗ" thành "tài nguyên dầu khí" để thống nhất trong toàn bộ nội dung Thông tư. - Đề nghị bổ sung thêm các ghi chú để người đọc dễ sử dụng nội dung trong Phụ lục 1C này.</p> <p>3. Hội Dầu khí Việt Nam (Văn bản số 214/HDKVN-TVPB ngày 10/5/2024): - Đưa vào khái niệm thương mại và chưa thương mại là các khái niệm mới, không có trong phân cấp. Liệu có phải là nhóm phát triển, chưa phát triển? - Thuật ngữ thu hồi dự phòng nên gọi là thu hồi dự kiến (của nhóm này).</p> <p>4. PVN (Văn bản số 4289/DKVN-TKTD ngày 19/6/2024)</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của VPI chỉnh sửa lại tên sơ đồ này.</p> <p>- Tiếp thu ý kiến của VSP chỉnh sửa lại một số chỗ trong dự thảo Thông tư.</p> <p>- Tiếp thu ý kiến của Hội Dầu khí Việt Nam, sửa lại tên trong Phụ lục.</p> <p>- Tiếp thu ý kiến của Hội Dầu khí Việt Nam, sửa lại tên trong Phụ lục.</p>

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
	<p>Đề nghị bỏ các chữ 1P, 2P và 3P để tránh phức tạp.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của PVN bỏ các chữ 1P, 2P và 3P.</p>
<p style="text-align: center;">PHỤ LỤC II Xác định ranh giới phân cấp, biện luận các thông số tính toán tài nguyên, trữ lượng dầu khí và hệ số thu hồi dầu khí (Ban hành kèm theo Thông tư số /2024/TT-BCT ngày xx tháng xx năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)</p>		
<p>I. XÁC ĐỊNH RANH GIỚI PHÂN CẤP TÀI NGUYÊN, TRỮ LƯỢNG DẦU KHÍ</p> <p>1. Xác định thân chứa dầu khí</p> <p>Tùy thuộc đặc điểm địa chất, thân chứa dầu khí (thân chứa) được phân thành hai dạng: thân chứa dạng vỉa và thân chứa dạng khối.</p> <p>a) Thân chứa dạng vỉa được xác định bởi các yếu tố nóc, đáy, đứt gãy chắn, khớp kín cấu trúc, ranh giới biển tương, vát nhọn địa tầng hoặc các loại ranh giới ngăn cách khác. Thân chứa dạng vỉa có thể bao gồm nhiều vỉa liền kề, tương đồng nhau về tính chất vỉa, loại chất lưu, áp suất vỉa và ranh giới chất lưu (tập vỉa).</p> <p>b) Thân chứa dạng khối được xác định bởi các yếu tố nóc, đứt gãy chắn, khớp kín cấu trúc, ranh giới không thấm chứa hoặc các loại ranh giới ngăn cách khác.</p> <p>Thân chứa được xác định, biện luận trên cơ sở các bản đồ cấu trúc, các loại tài liệu địa chấn thông thường, các loại tài liệu địa chấn đặc biệt, tài liệu thủy động lực học, các thông tin từ quá trình thử vỉa, khai thác và các loại tài liệu khác.</p>	<p>1. BDPOC (Văn bản số 265/BDPOC-TKTD-CNM ngày 30/3/2024)</p> <p>(i) Phụ lục II, Mục I, Điều 4.2 khoản d Cấp P2 Cần có hướng dẫn cụ thể hơn cho cụm từ “vị trí cấu tạo cao hơn”. Lấy ví dụ như sau:</p> <p>- Thân chứa có đứt gãy chia đôi làm hai phần, trong đó phần cánh nâng có giếng khoan và cho dòng, đang được khai thác (được xếp loại cấp P1) phần còn lại ở bên cánh sụt, chưa có giếng khoan và có nóc vỉa thấp hơn nóc vỉa của phần cánh nâng, nhưng vẫn còn phần thân chứa cao hơn ranh giới khí nước (GWC) đã được xác định ở phần cánh nâng (phần tô vàng).</p> <p>- Trong trường hợp này tính chắn và đặc tính vỉa nên ưu tiên xem xét, theo BDPOC nếu đứt gãy có tính chắn kém (theo fault seal analysis), hoặc vỉa có sự kết nối giữa hai phần trên và dưới ở khu vực ngoài phạm vi đứt gãy (trên địa chấn), vỉa có độ thấm lớn (số liệu mẫu lõi), fault throw không quá lớn, có nhiều phần của fault có sand-to-sand juxtaposition, như vậy phần cánh sụt của</p>	<p>- Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Thông tư, Phụ lục II chỉ mang tính tham khảo.</p>

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>Phân cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí, thu hồi tiềm năng của từng dạng thân chứa được tiến hành theo quy định tại các điểm 2, 3 và 4 Mục I của Phụ lục này.</p> <p>2. Phân cấp theo chiều thẳng đứng</p> <p>Ranh giới các cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí được xác định bằng phương pháp chia đôi khoảng cách (half-way method) hoặc các phương pháp khác sử dụng các tài liệu địa chất, địa vật lý, công nghệ mô hiện có với cơ sở lý thuyết và biện luận rõ ràng.</p> <p>1.1. Cấp xác minh - P1</p> <p>Cấp xác minh P1 được xác định như sau (Hình 1):</p> <p>a) Đối với thân dầu hoặc khí: Từ đỉnh của thân chứa dầu hoặc khí đến ranh giới dầu - nước (OWC) hoặc ranh giới khí - nước (GWC) hoặc đến điểm sâu nhất nhận được dòng dầu hoặc khí theo kết quả thử vỉa giếng khoan và tài liệu địa vật lý giếng khoan, nếu ranh giới dầu - nước hoặc khí - nước chưa xác định được;</p> <p>b) Đối với thân dầu có mũ khí:</p> <p>- Đối với dầu: Từ ranh giới dầu - khí hoặc từ điểm cao nhất gặp dầu nếu ranh giới dầu - khí chưa xác định được, đến ranh giới dầu - nước hoặc điểm thấp nhất nhận được dòng dầu theo kết quả thử vỉa giếng khoan và tài liệu địa vật lý giếng khoan, nếu ranh giới dầu nước chưa xác định được.</p> <p>- Đối với khí: Từ đỉnh thân chứa đến ranh giới khí - dầu hoặc đến điểm thấp nhất nhận được dòng khí nếu ranh giới dầu - khí chưa xác định được.</p> <p>1.2. Cấp có khả năng - P2</p>	<p>việc này có thể chưa đủ thuyết phục để xếp loại xác minh P1 nhưng nếu xếp loại P3 thì có thể gây mất tài nguyên cấp 2P. (hình minh họa).</p> <p><i>BDPOC đề xuất:</i></p> <p>Cấp P2: bổ sung khoản sau cho điều 4.2.</p> <p>Các thân chứa, phần thân chứa có tính chất thấm chứa tương tự, nằm kề áp, bị phân cách bằng đứt gãy hoặc bằng thể địa chất chắn và cao hơn so với ranh giới khí nước/dầu nước của thân chứa đã được xếp cấp xác minh.</p> <p>2. Phụ lục II, Mục I, Điều 4.3 khoản e</p> <p>Cấp P3 Tương tự như trên, cần có hướng dẫn cụ thể hơn cho cụm từ “vị trí cấu tạo thấp hơn”.</p> <p><i>BDPOC đề xuất:</i></p> <p>Cấp P3: bổ sung khoản sau cho điều 4.3.</p> <p>Các thân chứa, phần thân chứa có tính chất thấm chứa tương tự, nằm kề áp, bị phân cách bằng đứt gãy hoặc bằng thể địa chất chắn và thấp hơn so với ranh giới khí nước/dầu nước của thân chứa đã được xếp cấp xác minh.</p>	

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>Cấp có khả năng P2 được xác định theo nguyên tắc chia đôi khoảng cách (Hình 1), cụ thể như sau:</p> <p>a) Đối với thân chứa dầu hoặc khí: Từ điểm dầu xuống tới (ODT) hoặc khí xuống tới (GDT) đến điểm giữa của khoảng ODT hoặc GDT - nước lên tới (WUT) hoặc điểm tràn cấu tạo (SP);</p> <p>b) Đối với thân chứa dầu có mũ khí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với khí: Từ điểm GDT đến điểm giữa của khoảng GDT - dầu lên tới (OUT). - Đối với dầu: Từ điểm OUT đến điểm giữa của khoảng GDT - OUT. - Từ điểm ODT đến điểm giữa của khoảng ODT - WUT hoặc điểm tràn cấu tạo (SP) nếu điểm WUT chưa xác định được. <p>Đối với thân chứa dạng khối có tính bất đồng nhất cao, cấp P2 được xác định từ điểm ODT hoặc GDT đến điểm sâu nhất có biểu hiện dầu khí trong quá trình khoan. Trong trường hợp chưa xác định được điểm sâu nhất có biểu hiện dầu khí thì áp dụng phương pháp chia đôi khoảng cách tới điểm tràn.</p> <p>1.3. Cấp có thể - P3</p> <p>Phân cấp P3 được xác định theo nguyên tắc chia đôi khoảng cách như sau (Hình 1):</p> <p>Từ điểm giữa của khoảng ODT hoặc GDT - WUT hoặc điểm giữa của khoảng ODT hoặc GDT - điểm tràn cấu tạo (SP) nếu điểm WUT chưa xác định được đến điểm SP; hay đơn giản nhất là từ ranh giới dưới của cấp P2 đến điểm SP.</p>	<p>3. Phụ lục II, Mục I, Điều 4.2 khoản e</p> <p>Cần làm rõ thêm nếu áp dụng khoản này thì có cần xem xét đến vị trí tương đối theo chiều thẳng đứng với khối có trữ lượng cấp xác minh không? (áp dụng tương tự như nội dung góp ý trên).</p> <p><i>BDPOC đề xuất:</i></p> <p>Nên áp dụng quy tắc vị trí cao/thấp so với khối có trữ lượng dầu khí cấp xác minh ở trên.</p> <p>(ii) Phụ lục II, Mục II, Điều 2, Điều 3</p> <p>Theo hướng dẫn là phải "...theo từng vỉa, từng thân chứa và phân chia theo từng cấp". Như vậy có thể hiểu các phần vỉa dưới ranh giới dầu nước, khí nước (contact) có thể sẽ bị loại bỏ, điều này vô tình loại đi phần số liệu NTG,PHIE dưới contact mà bản thân nó là cũng là đại diện cho vỉa.</p> <p><i>BDPOC đề xuất:</i></p> <p>Theo Biểu Đông POC, thống kê của hai thông số NTG và PHIE phải được lấy từ toàn bộ khoảng vỉa từ nóc tới đáy, bao gồm cả phần chứa khí và nước.</p> <p>(iii) Phụ lục II, mục II, Điều 4</p> <p>Thông số độ bão hòa dầu khí phụ thuộc vào đặc tính vỉa, không phụ thuộc vào phân cấp tài nguyên. Nên theo BDPOC, độ bão hòa dầu khí chỉ nên quy định tính cho từng thân chứa, vỉa chứa phân trên ranh giới chất lưu.</p> <p><i>BDPOC đề xuất:</i></p>	

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>Đối với thân chứa dạng khối có tính bất đồng nhất cao, cấp P3 được xác định từ ranh giới cấp P2 đến điểm tràn cấu tạo.</p> <p>3. Phân cấp theo diện tích</p> <p>Trong một thân chứa, diện tích cấp P1 và P2 được xác định theo nguyên tắc bán kính hoặc chia đôi khoảng cách (trong trường hợp nhiều giếng) tính từ giếng khoan kết hợp với đường phân cấp tài nguyên, trừ lượng dầu khí theo chiều thẳng đứng.</p> <p>Giá trị bán kính được biện luận bằng các tài liệu địa chất - địa vật lý, giếng khoan, thử vỉa, khai thác hoặc phương pháp tương tự. Phân cấp P3 được áp dụng cho phần còn lại của thân chứa tính đến khép kín cấu trúc, điểm tràn hoặc chiều cao cột dầu, khí lớn nhất thống kê được.</p> <p>Đối với thân chứa dạng khối, nguyên tắc bán kính áp dụng dọc theo quỹ đạo giếng khoan (Hình 2).</p> <p>4. Một số trường hợp phân cấp khác</p> <p>4.1. Cấp xác minh P1</p> <p>a) Các thân chứa sau khi áp dụng các biện pháp kích thích vỉa nhận được dòng dầu khí đạt giá trị thương mại, mặc dù lần thử trước đó không nhận được dòng tự phun hoặc dòng dầu khí yếu không đủ điều kiện xếp cấp xác minh;</p> <p>b) Các thân chứa theo kết quả thử trên cấp xác định được sự hiện diện của dầu khí, các tài liệu thu thập được cho phép xác định sự tồn tại và phân bố của dầu khí với độ tin cậy cao, thân chứa đồng danh ở các giếng khoan khác đã được xác minh bằng kết quả DST;</p> <p>c) Các thân chứa tuy chưa được thử nhưng theo tài liệu địa vật lý giếng khoan có đặc tính thạch học, thông số vỉa</p>	<p>Độ bão hòa dầu khí (Sw) được xác định cho từng thân chứa, vỉa chứa, phần trên ranh giới chất lưu.</p> <p>2. VSP (Văn bản số 677/VSP-PL ngày 02/5/2024)</p> <p>- Mục 1.2. Cấp có khả năng P2 (Mục 1.2 - Phụ lục II), đề nghị xem xét và hiệu chỉnh phần a) thành: "<i>Đối với thân chứa dầu hoặc khí: Từ ranh giới dưới của cấp P1 đến điểm giữa của ranh giới P1 - nước lên tới (WUT) hoặc điểm tràn cấu tạo (SP)</i>".</p> <p>- Mục 1.2. phần b đối với thân chứa dầu của mũ khí, đề nghị hiệu chỉnh ý 2 thành: "<i>Đối với khí: Từ ranh giới dưới của cấp P1 đến điểm giữa của khoảng GDT- dầu lên tới (OUT)</i>"</p> <p>- Mục 1.2, đối với thân chứa dạng khối có tính bất đồng nhất cao, đề nghị hiệu chỉnh thành: "<i>Đối với thân chứa dạng khối có tính bất đồng nhất cao, cấp P2 được xác định từ ranh giới dưới cấp P1 đến điểm sâu nhất có biểu hiện dầu khí trong quá trình khoan. Trong trường hợp chưa xác định được điểm sâu nhất có biểu hiện dầu khí thì áp dụng phương pháp chia đôi khoảng cách đến điểm tràn</i>".</p> <p>- Mục 1.3. Cấp có thể P3 (Mục 1.3 - Phụ lục II), đề nghị xem xét, hiệu chỉnh và viết lại thành: "<i>Phân cấp P3 được xác định từ ranh giới dưới của cấp P2 đến điểm WUT hoặc đến điểm tràn cấu tạo (SP) nếu điểm WUT chưa xác định được</i>" và "<i>Đối với thân chứa dầu khí dạng khối có tính bất đồng nhất cao, phân cấp P3 được</i></p>	<p>- Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Thông tư, Phụ lục II chỉ mang tính tham khảo.</p>

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>chứa tương tự như các giếng khoan khác đã nhận được dòng thương mại hoặc đang khai thác cũng từ thân chứa đó.</p> <p>4.2. Cấp có khả năng P2</p> <p>a) Các thân chứa có khả năng cho dòng dầu khí trên cơ sở tài liệu địa vật lý giếng khoan, đặc điểm thạch học và thông số vỉa chứa nhưng có kết quả thử vỉa không rõ ràng;</p> <p>b) Các thân chứa được thử trên cấp mà xác định được sự hiện diện của dầu khí;</p> <p>c) Các thân chứa thể hiện có khả năng cho dòng dầu khí trên cơ sở các đặc tính địa vật lý giếng khoan nhưng thiếu mẫu lõi khoan hoặc thiếu kết quả thử vỉa chắc chắn và chúng không có đặc điểm tương tự với vỉa đang khai thác hoặc vỉa cấp xác minh trong cùng diện tích;</p> <p>d) Các thân chứa có tính chất thấm chứa tương tự, nằm kề áp, bị phân cách bằng đứt gãy hoặc bằng thể địa chất chắn và có vị trí cấu tạo cao hơn so với thân chứa đã được xếp cấp xác minh;</p> <p>đ) Các thân chứa nằm liền kề với các thân dầu, khí đang khai thác, nhưng kết quả thử vỉa nhận được dòng dầu với lưu lượng nhỏ;</p> <p>e) Các khối chứa được khoan nhưng nằm cận kề với khối có trữ lượng dầu khí cấp xác minh trong mỏ bị phân khối;</p> <p>g) Các phần thân chứa nếu khoan đan dày hoặc bằng cách khác sẽ gia tăng được và đủ điều kiện xếp vào cấp xác minh, nhưng ở thời điểm tính tài nguyên, trữ lượng dầu khí việc khoan đan dày chưa được thực hiện;</p> <p>h) Các thân chứa dự kiến nếu khoan mở rộng sẽ được xếp là cấp xác minh nhưng tại thời điểm tính tài nguyên, trữ</p>	<p><i>xác định từ ranh giới dưới của cấp P2 đến điểm WUT hoặc đến điểm tràn cấu tạo (SP) nếu điểm WUT chưa xác định được”.</i></p> <p>- Phần 3 - Phân cấp theo diện tích (Phụ lục II): đề nghị xem xét thay đổi câu <i>"trong trường hợp nhiều giếng"</i> thành câu <i>"trong trường hợp có biến tướng thạch học giữa các giếng"</i>.</p> <p>- Mục 4 - Một số trường hợp đánh giá phân cấp khác, trong mục 4.1. Cấp xác minh P1, đề nghị bổ sung thêm một số điểm như sau: <i>"Các vỉa chứa có đáy khoảng thử vỉa cao hơn đáy vỉa cát tại khoảng thử (trong cùng một giếng khoan) nhưng theo tài liệu địa vật lý giếng khoan phân chưa thử có đặc tính thạch học, thông số vỉa chứa tương tự như phần đã thử"</i>.</p> <p>- Mục 4 - Một số trường hợp đánh giá phân cấp khác, trong mục 4.1. Cấp có khả năng P2, đề nghị bổ sung thêm một số điểm như sau: <i>"Trường hợp ODT hoặc GDT theo tài liệu địa vật lý giếng khoan sâu hơn độ sâu chia đôi khoảng cách thì ranh giới P2 được lấy theo độ sâu của ODT hoặc GDT"</i>.</p> <p>- Mục III - Biện luận hệ số thu hồi dầu khí: Mục 3, đề nghị bỏ cụm từ "và tài nguyên dầu khí" và Mục 4, 5 trùng nhau, đề nghị bỏ bớt một mục.</p> <p>- Trong Thông tư, đề nghị các câu từ phải viết rõ ràng, rõ nghĩa, dễ hiểu và hiểu đúng một nghĩa (ví dụ tại các phần a, i, j của mục 4.2, phần</p>	

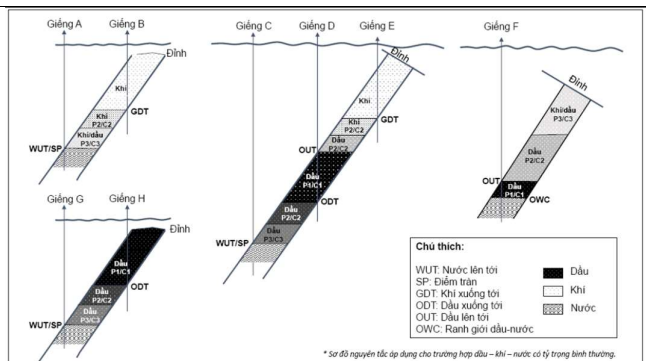
<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>lượng dầu khí vẫn chưa khoan và tài liệu bản đồ cấu tạo vỉa chưa đủ để xếp chúng vào cấp đó;</p> <p>i) Do áp dụng phương pháp gia tăng thu hồi đã hoàn thiện và thương mại hóa khi đề án hoặc chương trình thử nghiệm đã lập và lắp đặt nhưng chưa vận hành, và các đặc tính của đá chứa, chất lưu và thông số vỉa đảm bảo thuận lợi cho việc áp dụng thương mại các phương pháp đó;</p> <p>k) Có được do sửa chữa, xử lý, tái xử lý, thay thiết bị giếng thành công hoặc do các chu trình kỹ thuật khác nhưng các chu trình đó trước đây chưa được công nhận áp dụng thành công trong các giếng có cùng tình trạng và trong cùng vỉa tương tự;</p> <p>l) Gia tăng được từ vỉa đang khai thác, vỉa xác minh nhưng chưa khai thác do phân tích, minh giải lại động thái vỉa hoặc các tài liệu về tham số thể tích.</p> <p>4.3. Cấp có thể P3</p> <p>a) Các thân chứa có khả năng tích tụ dầu khí nằm ở khối liền kề với các khối có cấp xác minh hoặc cấp có khả năng;</p> <p>b) Các thân chứa được ngoại suy trong cụm cấu tạo có các điều kiện địa chất tương tự với cấu tạo đã được xác minh;</p> <p>c) Các thân chứa được ngoại suy theo cấu tạo và hoặc theo địa tầng dựa trên cơ sở phân tích, minh giải tài liệu địa chất, địa vật lý ngoài các diện tích đã xếp vào cấp có thể;</p>	<p>c của mục 4.1... chưa rõ nghĩa và dễ làm người đọc hiểu thành nhiều ý.</p> <p>3. Hội Dầu khí Việt Nam (Văn bản số 214/HDKVN-TVPB ngày 10/5/2024):</p> <p>- Tên đặt cho các hình 1 và 2 nên là: “Nguyên tắc xác định ranh giới (đề tính) các cấp tài nguyên trữ lượng”.</p> <p>- Việc diễn giải cho việc xác định bán kính các cấp đối với thân chứa dạng khối chưa rõ, cũng như biện luận/xác định như thế nào.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của Hội Dầu khí Việt Nam, sửa lại tên trong Phụ lục.</p> <p>- Tiếp thu ý kiến của Hội Dầu khí Việt Nam, sửa lại tên trong Phụ lục.</p>

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>d) Các thân chứa thể hiện chứa dầu khí dựa trên cơ sở tài liệu địa vật lý giếng khoan hoặc mẫu lõi khoan nhưng có thể cho dòng dầu khí không thương mại;</p> <p>đ) Do áp dụng các phương pháp gia tăng thu hồi theo chương trình thử nghiệm hoặc đề án mới chỉ thiết lập nhưng chưa vận hành và các đặc tính đá chứa, chất lưu vỉa và thông số vỉa vẫn gây nghi ngờ khách quan về tính thương mại của đề án;</p> <p>e) Các thân chứa có tính chất thấm chứa tương tự, nằm kề áp, bị phân cách bằng đứt gãy hoặc bằng thể địa chất chắn và có vị trí cấu tạo thấp hơn so với thân chứa đã được xếp cấp xác minh;</p> <p>g) Gia tăng do phân tích, minh giải lại động thái vỉa hoặc các tài liệu về tham số thể tích, như các tham số thể tích dầu khí tại vỉa và hoặc hệ số thu hồi, cho thấy còn có lượng dầu khí đáng kể nữa ngoài lượng dầu khí đã xếp vào các cấp xác minh và cấp có khả năng;</p> <p>h) Các phần thân chứa có thể tích lớn nhưng độ rủi ro cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các diện tích với tài liệu địa chấn có độ phủ thấp. - Thân chứa có độ liên tục và chất lượng chưa rõ ràng. - Thu hồi bổ sung do áp dụng các quy trình thu hồi gia tăng. - Các tham số vỉa trung bình tốt hơn. <p>5. Phân cấp C1, C2 và C3</p> <p>Đối với các phát hiện, các vỉa chứa chưa phát triển, các cấp C1, C2, C3 được xác định theo các tiêu chí tương tự như các cấp P1, P2, P3 tương ứng.</p>		

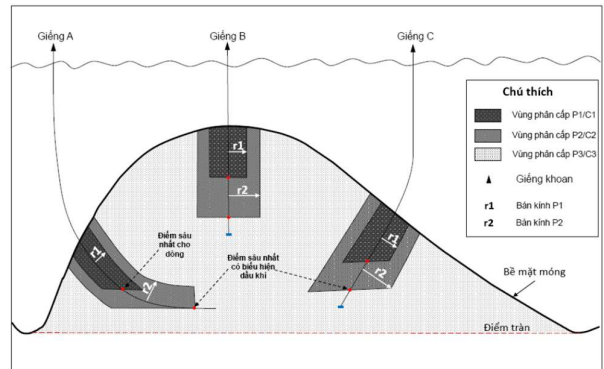
Dự thảo Thông tư
(Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024
của Bộ Công Thương)

Nội dung góp ý của các Bộ, ngành

Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương



Hình 1. Sơ đồ phân cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí đối với thân chứa dạng vỉa



Hình 2. Sơ đồ phân cấp tài nguyên, trữ lượng dầu khí đối với thân chứa dạng khối

PHỤ LỤC III

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>(Ban hành kèm theo Thông tư số xx/2024/TT-BCT ngày xx tháng xx năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)</p> <p style="text-align: center;">BÁO CÁO TÀI NGUYÊN, TRỮ LƯỢNG DẦU KHÍ MỎ/PHÁT HIỆN LÔ, BỀ (tài liệu đến tháng năm)</p>		
<p>PHẦN I. THUYẾT MINH BÁO CÁO</p> <p>1. Giới thiệu.</p> <p>2. Lịch sử tìm kiếm, thăm dò, thăm lượng, phát triển và khai thác dầu khí.</p> <p>3. Cơ sở dữ liệu. Thống kê phương pháp, khối lượng và đánh giá chất lượng tài liệu:</p> <p>3.1. Tài liệu khảo sát địa chấn và các phương pháp địa vật lý thăm dò khác (điện, từ, trọng lực...): mạng lưới khảo sát, tài liệu thực địa, tài liệu xử lý.</p> <p>3.2. Tài liệu khoan: Khái quát về các giếng khoan (trên phạm vi mỏ và vùng lân cận liên quan), tài liệu địa vật lý giếng khoan, mẫu lõi, mẫu vụn, kết quả thử vỉa, phân tích các loại mẫu, nghiên cứu thủy động lực, khai thác hoặc khai thác thử (nếu có).</p> <p>3.3. Các số liệu khai thác mỏ (nếu có).</p> <p>3.4. Tài liệu các khảo sát và nghiên cứu khác (cổ sinh địa tầng, thạch học trầm tích, địa hóa...).</p> <p>4. Địa chất khu vực, địa chất mỏ.</p> <p>4.1. Địa chất khu vực.</p> <p>4.2. Địa chất mỏ.</p> <p>4.2.1. Minh giải tài liệu địa vật lý:</p>		

<p align="center">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>- Xác định đặc trưng tầng địa chấn, liên kết địa chấn với giếng khoan, xây dựng các bản đồ đẳng thời, chuyển đổi thời gian - độ sâu, các bản đồ đẳng sâu, mặt cắt theo thời gian, chiều sâu và bản đồ đẳng dày của các tầng địa chấn tương ứng.</p> <p>- Thuộc tính địa chấn và các kết quả nghiên cứu địa chấn đặc biệt.</p> <p>- Kết quả các phương pháp địa vật lý thăm dò khác (điện, từ, trọng lực...).</p> <p>- Đánh giá sai số và rủi ro.</p> <p>- Những vấn đề còn tồn tại và đề xuất hướng giải quyết.</p> <p>4.2.2. Cấu trúc địa chất mở:</p> <p>- Địa tầng, môi trường trầm tích và địa chất thân chứa, vỉa chứa dầu khí.</p> <p>- Kiến tạo: hệ thống đứt gãy, uốn nếp và ảnh hưởng của hoạt động kiến tạo đến sự hình thành các bẫy dầu khí cấu trúc địa chất của mỏ.</p> <p>- Biểu hiện dầu khí.</p> <p>- Đặc điểm thạch học và đặc điểm các thân chứa, vỉa chứa dầu khí.</p> <p>- Xác định và liên kết các thân chứa, vỉa chứa dầu khí.</p> <p>5. Thông số vỉa chứa</p> <p>5.1. Thành tạo địa chất các thân chứa, vỉa chứa dầu khí (bản đồ cấu trúc, đẳng dày, hệ số đá chứa hiệu dụng NTG, ranh giới chất lưu...).</p> <p>5.2. Địa vật lý giếng khoan:</p>		

<p align="center">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>- Phương pháp khối lượng và chất lượng tài liệu mẫu vật và đo đạc.</p> <p>- Phương pháp và kết quả minh giải các thông số thân chứa, vỉa chứa dầu khí: độ rỗng, độ thấm, độ bão hoà dầu khí, chiều dày hiệu dụng... theo tài liệu địa vật lý giếng khoan, mẫu lõi và giá trị tới hạn của chúng.</p> <p>- Những vấn đề còn tồn tại và đề xuất hướng giải quyết.</p> <p>5.3. Công nghệ mô:</p> <p>- Tính chất, ranh giới và động thái của nước vỉa;</p> <p>- Tính chất dầu, khí ở điều kiện vỉa và điều kiện tiêu chuẩn;</p> <p>- Nhiệt độ và áp suất vỉa...</p> <p>5.4. Kết quả thử vỉa (DST), thử vỉa bằng cáp (MDT, RFT, RCI, mini-DST...).</p> <p>5.5. Kết quả và động thái khai thác.</p> <p>5.6. Bơm ép dầu - khí - nước (nếu có).</p> <p>6. Dầu khí tại chỗ ban đầu, trữ lượng dầu khí.</p> <p>6.1. Phương pháp và công thức tính dầu khí tại chỗ ban đầu, trữ lượng dầu khí (mô hình địa chất, mô hình khai thác, cân bằng vật chất, tương tự, ...).</p> <p>6.2. Xác định ranh giới và phân cấp dầu khí tại chỗ ban đầu, trữ lượng dầu khí.</p> <p>6.3. Lựa chọn giá trị các thông số: thể tích đá chứa, chiều dày hiệu dụng, hệ số đá chứa hiệu dụng, độ rỗng, độ bão hoà dầu khí và các thông số chất lưu khác.</p>		

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>6.4. Kết quả tính dầu khí tại chỗ ban đầu, trữ lượng dầu khí từng loại chất lưu theo các thân chứa, vỉa chứa dầu khí, theo khối, khu vực và cho toàn mỏ.</p> <p>6.5. Biện luận hệ số thu hồi, kết quả tính dầu khí tại chỗ ban đầu, trữ lượng dầu, khí, khí ngưng tụ (condensate) dự kiến của từng thân chứa, vỉa chứa dầu khí, theo khối, khu vực, toàn mỏ và trữ lượng dầu khí còn lại của chúng.</p> <p>6.6. Kết quả tính dầu khí tại chỗ ban đầu, trữ lượng dầu khí bằng các phương pháp khác (mô hình địa chất, mô hình khai thác, cân bằng vật chất, tương tự,...); so sánh, biện luận và lựa chọn kết quả tính cuối cùng cho toàn mỏ theo các giai đoạn hợp đồng dầu khí và sau khi kết thúc hợp đồng dầu khí.</p> <p>6.7. So sánh kết quả dầu khí tại chỗ ban đầu, trữ lượng dầu khí tính được với dầu khí tại chỗ ban đầu, trữ lượng dầu khí đã được phê duyệt lần gần nhất, nguyên nhân thay đổi.</p> <p>6.8. Đánh giá mức độ tin cậy về con số tính được theo các cấp.</p> <p>6.9. Những vấn đề còn tồn tại và đề xuất hướng giải quyết.</p> <p>7. Kết luận và kiến nghị</p> <p>7.1. Đánh giá mức độ nghiên cứu địa chất - địa vật lý, công nghệ mỏ; kết quả thăm dò, khai thác mỏ; kết quả tính và những tồn tại cần giải quyết.</p> <p>7.2. Đề xuất công tác thăm dò, thẩm lượng và công tác nghiên cứu tiếp theo.</p>		

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>7.3. Kiến nghị các cấp có thẩm quyền phê duyệt dầu khí tại chỗ ban đầu và trữ lượng dầu khí của mỏ, phát hiện để làm cơ sở triển khai các công việc tiếp theo.</p> <p>PHẦN II. PHỤ LỤC CÁC BẢNG BIỂU, BẢN VẼ VÀ SỐ LIỆU</p> <p>Phần phụ lục bao gồm các tài liệu, văn bản cần thiết liên quan đến công tác thăm dò, thăm lượng, lập báo cáo đánh giá tài nguyên, trữ lượng dầu khí của mỏ, phát hiện dầu khí, các biểu bảng thống kê số liệu, số liệu, kết quả tính toán, các bản đồ, lát cắt, sơ đồ... để minh họa bổ sung cho phần thuyết minh của báo cáo và đáp ứng yêu cầu cho việc kiểm tra, thẩm định báo cáo của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.</p> <p>I. CÁC BIỂU BẢNG</p> <p>Các biểu bảng trong phần Phụ lục phải chứa các số liệu gốc và trung gian cũng như các thông tin liên quan cần thiết cho việc kiểm tra kết quả tính dầu khí tại chỗ ban đầu, trữ lượng dầu khí, nhất thiết phải có các bảng biểu và thông tin sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khối lượng khoan tìm kiếm, thăm dò, thăm lượng; khoan khai thác: Tên giếng, toạ độ, chiều sâu nước biển, loại giếng, dàn khoan, thời gian khoan (ngày khởi công, kết thúc), chiều sâu thiết kế hoặc thực tế, địa tầng, kết quả và tình trạng hiện tại của giếng khoan ... 2. Khối lượng khoan khai thác, bơm ép, quan sát và các giếng phục vụ khai thác khác cũng như các thông tin hoàn thiện giếng. 3. Khối lượng mẫu lõi, mẫu vụn, lưu thể và các dạng phân tích. 		

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>4. Kết quả thử vỉa và nghiên cứu trong giếng khoan.</p> <p>5. Tổ hợp địa vật lý giếng khoan và các khảo sát khác đã thực hiện.</p> <p>6. Kết quả minh giải tài liệu địa vật lý giếng khoan.</p> <p>7. Thành phần hóa học và tính chất vật lý của nước vỉa.</p> <p>8. Tài liệu về thạch học, cổ sinh, địa tầng, môi trường trầm tích... của các thân chứa, vỉa chứa dầu khí hoặc tầng sản phẩm.</p> <p>9. Thành phần, tính chất hoá lý của các loại chất lưu: Dầu, khí hoà tan, khí tự do, khí ngưng tụ (condensate).</p> <p>10. Kết quả phân tích độ rỗng, độ thấm và bão hòa dầu khí cũng như các tham số đá chứa khác từ mẫu lõi (nếu có).</p> <p>11. Các thông số đầu vào để tính dầu khí tại chỗ ban đầu, trữ lượng dầu, khí hòa tan, khí tự do, khí ngưng tụ (condensate).</p> <p>12. So sánh các thông số được chấp nhận khi tính lại dầu khí tại chỗ ban đầu, trữ lượng dầu khí với số liệu đã được phê duyệt trước đây.</p> <p>13. So sánh với số liệu đã được phê duyệt.</p> <p>14. Các số liệu về động thái và kết quả khai thác hoặc khai thác thử (nếu có).</p> <p>II. CÁC BẢN VẼ</p> <p>1. Bản đồ khái quát khu vực và vị trí của mỏ, phát hiện.</p> <p>2. Bản đồ mạng lưới tuyến địa chấn và giếng khoan thăm dò, thăm lượng.</p> <p>3. Cột địa tầng tổng hợp của mỏ.</p>		

<p style="text-align: center;">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>4. Các mặt cắt địa chấn đại diện (chưa minh giải và minh giải) đại diện cho toàn mỏ.</p> <p>5. Bản đồ đẳng thời và đẳng sâu của các tầng địa chấn, thân chứa, vỉa chứa dầu khí.</p> <p>6. Bản đồ đẳng dày các tầng cấu trúc của các đơn vị địa tầng, thân chứa, vỉa chứa dầu khí.</p> <p>7. Các lát cắt địa chất đi qua các giếng khoan.</p> <p>8. Các lát cắt địa chất của các thân chứa, vỉa chứa dầu khí của mỏ qua các giếng khoan.</p> <p>9. Sơ đồ và bảng kết quả liên kết thân chứa, vỉa chứa dầu khí qua các giếng khoan.</p> <p>10. Bản đồ cấu tạo nóc và đáy các thân chứa, vỉa chứa dầu khí.</p> <p>11. Bản đồ đẳng dày của các thân chứa, vỉa chứa dầu khí.</p> <p>12. Mặt cắt địa chất, địa chấn dọc, ngang mỏ.</p> <p>13. Mặt cắt địa chất của các thân chứa, vỉa chứa dầu khí.</p> <p>14. Liên kết thân chứa, vỉa chứa dầu khí qua các giếng khoan.</p> <p>15. Sơ đồ phân cấp cho các thân chứa, vỉa chứa dầu khí.</p> <p>16. Các đường cong đo địa vật lý giếng và tổng hợp cũng như kết quả minh giải tài liệu địa vật lý giếng khoan và thử vỉa các thân chứa, vỉa chứa dầu khí của từng giếng khoan - tỷ lệ đứng 1/500.</p> <p>17. Kết quả phân tích, mô tả mẫu lõi, mẫu vụn.</p> <p>20. Tài liệu và kết quả thử vỉa, thử dòng sản phẩm và khai thác (nếu có): sản lượng khai thác (dầu, khí, nước), động thái áp suất, nhiệt độ, theo dõi, kiểm tra giếng,...</p>		

<p align="center">Dự thảo Thông tư (Kèm theo Văn bản số 1242/BCT-DKT ngày 29/02/2024 của Bộ Công Thương)</p>	<p align="center">Nội dung góp ý của các Bộ, ngành</p>	<p align="center">Tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương</p>
<p>21. Danh mục tài liệu tham khảo, các tài liệu và báo cáo khác có liên quan đã sử dụng để lập báo cáo.</p> <p>21. Các báo cáo, các số liệu, kết quả phân tích, các mô hình tính toán dạng số trên máy tính điện tử, danh sách và thông tin về các chương trình phần mềm được áp dụng để tính toán.</p>		
<p>III. SỐ LIỆU</p> <p>Các số liệu và các kết quả minh giải, xử lý, mô phỏng tài liệu địa chất - địa vật lý, công nghệ mô trên các phần mềm kỹ thuật sử dụng trong việc xây dựng báo cáo.</p>		
	<p>1. VPI (Văn bản số 1636/VĐKVN-KHCNĐT ngày 01/4/2024)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung phụ lục hướng dẫn cách xác định các ranh giới như OWC, GOC, FWL; - Cần có hướng dẫn cách đánh giá tính toán trữ lượng; - Chưa có hướng dẫn tính tài nguyên dầu khí, trữ lượng... cho các đối tượng vỉa chứa đặc biệt. 	<p>- Các nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư, các nội dung chi tiết nhà thầu có thể tham khảo quy định quốc tế để thực hiện.</p>